

Số: **03/2019/HNGĐ-QĐST**

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1115/2018/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018, về việc tranh chấp ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: T, phường T, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Phạm Vĩnh T, sinh năm 1984; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: T, phường T, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 147, 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Phạm Vĩnh T.**

- 2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về con chung: Xác nhận chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Phạm Vĩnh T có 01 con chung là cháu Phạm Thành H (nam), sinh ngày 26/10/2012. Giao cháu

Phạm Thành H cho chị Nguyễn Thị Huyền T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Phạm Vĩnh T cho đến khi chị Nguyễn Thị Huyền T có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Phạm Vĩnh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Phạm Vĩnh T thống nhất xác nhận anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Phạm Vĩnh T thống nhất xác nhận anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Phạm Vĩnh T mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Huyền T nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Trả lại chị Nguyễn Thị Huyền T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008057 ngày 12/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa;
- UBND phường T, quận Đống Đa, TP. Hà Nội
(đề ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 22/2012 quyển số: 01 ngày 14/02/2012).
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐINH QUỐC TRÍ